

Số: 29/2026/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hồng Loan – Bà Trịnh Thị Thủy.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2024/TLST-DS, ngày 26 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Hồng C, sinh năm: 1960 và bà Cấn Thị S, sinh năm: 1959.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Ka Lê Thanh H, sinh năm: 1985 và ông Lê Ngọc L, sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Minh Đ – Chức vụ: Chủ tịch UBND xã.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh H1 – Chuyên viên phòng kinh tế.

+ Trường Tiểu học N

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện: Bà Nguyễn Thị Dạ Á, sinh năm: 1979 – Hiệu trưởng trường Tiểu học N.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Vợ chồng ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1978, bà Lưu Thị H2, sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Lê Thị H3, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Nguyễn Thị H4, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn F, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Mệnh Q1, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Vợ chồng ông Lê Hồng C, bà Cấn Thị S giao cho vợ chồng ông Lê Ngọc L, bà Ka Lê Thanh H được quyền sở hữu, sử dụng một phần thửa đất số 653, tờ bản đồ số 04, được UBND huyện Đ CNQSDĐ số AA 174850 ngày 13/8/2004.

- Kích thước cụ thể: 2m ngang kéo dài dọc theo thửa đất 653 (phía trước 2m, phía sau 2m). Phần đất giáp thửa đất 651, tờ bản đồ 04. Vị trí đất tại: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Vợ chồng ông Lê Ngọc L, bà Ka Lê Thanh H có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng ông Lê Hồng C, bà Cấn Thị S số tiền là 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng) là số tiền nhận một phần thửa đất số 653, tờ bản đồ số 04. Kích thước cụ thể: 2m ngang kéo dài dọc theo thửa đất 653 (phía trước 2m, phía sau 2m), phần đất giáp thửa đất 651, tờ bản đồ 04.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật vợ chồng ông Lê Ngọc L, bà Ka Lê Thanh H được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập thủ tục đăng ký, kê khai sự thay đổi, biến động trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định có hiệu lực pháp luật. Căn cứ vào Quyết định có hiệu lực của Tòa án, Chi Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Đ1, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh biến động hoặc cấp đổi giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất đối với một phần thửa đất số 651 và 653m tờ bản đồ số 04, Vị trí đất tại: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Kích thước cụ thể: 2m ngang kéo dài dọc theo thửa đất 653 (phía trước 2m, phía sau 2m).

Sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vợ chồng ông Lê Ngọc L, bà Ka Lê Thanh H phải để phần đất giữa hai thửa đất số 651 và 653 để làm rãnh thoát nước sử dụng chung giữa hai nhà.

- Về chi phí tố tụng: Đã giải quyết xong.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 11.000.000 đồng. Buộc vợ chồng ông Lê Ngọc L, bà Ka Lê Thanh H có trách nhiệm nộp án phí dân sự sơ thẩm 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng). Vợ chồng ông Lê Hồng C, bà Cấn Thị S có trách nhiệm nộp án phí dân sự sơ thẩm 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng) nhưng vợ chồng ông C, bà S thuộc trường hợp người cao tuổi có đơn xin miễn nộp tiền án phí, nên vợ chồng ông C, bà S không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 5 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu.



Lê Tiến Dũng